TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07-7-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Hứa Phận.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Mỹ Anh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Quách Văn B, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn).

Địa chỉ: Ấp Rẫy M, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Chị Lý Ngọc N, sinh năm 1990 (vắng mặt, có đơn).

Địa chỉ: Ấp Rẫy M, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ liên hệ: Số A, phường Tân P, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/02/2023, anh Quách Văn B trình bày: anh và chị Lý Ngọc N tổ chức tiệc cưới đăng ký kết hôn ngày 06/6/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn thường cự cải đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Anh B và chị N có 02 người con chung tên Quách Bảo N, sinh ngày 21/4/2013 và Quách Bảo K, sinh ngày 20/6/2014 hiện cả 02 con chung đang sống với anh B. Anh B yêu cầu ly hôn với chị N, yêu cầu được trực tiếp nuôi

dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn chị Lý Ngọc N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đề ngày 14/6/2023 nhưng có bản tự khai cùng ngày 14/6/2023 gửi cho tòa án, nội dung văn bản có trình bày ý kiến: Chị thống nhất nội dung trình bày của anh B trong đơn khởi kiện về quan hệ hôn nhân, con chung, không tài sản chung và nợ chung. Chị đồng ý ly hôn với anh B, đồng ý giao con chung Quách Bảo N, sinh ngày 21/4/2013 và Quách Bảo K, sinh ngày 20/6/2014 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con. Các vấn đề về tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng giữa vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh B khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn có nơi cư trú tại huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết là đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh B và chị N tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 06/6/2014 và được Ủy ban nhân dân thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn (bút lục 05) nên xác định hôn nhân của họ là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình quy định *"Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn"*, như vậy anh B có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, giữa vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và sống chung với nhau nhưng qua lời trình bày của anh B và chị N thì hôn nhân của hai người không hạnh phúc đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được và cả hai đều thống nhất đồng ý ly hôn, nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh B được ly hôn với chị N.

[2.2] Về con chung: Anh B và chị N có 02 người con chung là Quách Bảo N, sinh ngày 21/4/2013 và Quách Bảo K, sinh ngày 20/6/2014, hiện 02 cháu sống chung với anh B. Chị N đồng ý giao con, anh B có nguyện vọng nuôi con chung và cả 02 cháu N và cháu K đều có nguyện vọng sống với anh B nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận giao 02 cháu N và cháu K cho anh B được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn: Các đương sự thống nhất không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng, nguyên đơn anh Quách Văn B phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Quách Văn B được ly hôn với chị Lý Ngọc N.

2. Về con chung: Giao con chung tên Quách Bảo N, sinh ngày 21/4/2013 và Quách Bảo K, sinh ngày 20/6/2014 cho anh Quách Văn B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N, cháu K thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lý Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này.

3. Tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn anh Quách Văn B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008142 ngày 12/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh T;
- UBND thị trấn Phú L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Kha